

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LÊ CHÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 132/2021/HS-ST  
Ngày 15-12-2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hà Thị Nga

Bà Nguyễn Thị Mai

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị N Loan-Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Quỳnh Anh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 294/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 290/2021/TB-TA ngày 03 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Nguyên N, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1991 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 1/11/212 A, phường Đ, quận N, Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Danh N (đã chết) và bà Vũ Thị Hồng C; có vợ là Nguyễn Thị Mai H (đã ly hôn) và có 03 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Án số 442/2007/HSPT ngày 29/5/2007, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Giết người; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 11/01/2021; có mặt.

**- Bị hại:**

1. Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1987; nơi cư trú: 79/60/161 P, phường V, quận N, Hải Phòng; vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1991; nơi cư trú: 5/41/270 L, phường M, quận N, Hải Phòng; vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 09/11/2020, Nguyễn Nguyên N đang đi uống nước cùng bạn là Đoàn Bùi Linh Hương, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn Nam Nông Xá, xã Tân Tiến, huyện An Dương, Hải Phòng tại khu vực đầu ngõ 303 Chợ Hàng, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, Hải Phòng. Khi N đang đứng ở quán nước thì thấy anh Nguyễn Thành T điều khiển xe máy điện chở chị Nguyễn Thị P đi từ hướng ngã ba Dân Lập rẽ vào ngõ 303 Chợ Hàng. Do trước đó, N có mâu thuẫn và hẹn đánh nhau với anh Hà (là anh trai của vợ cũ N), nên khi nhìn thấy anh T (là bạn của anh H) điều khiển xe tiến gần sát về phía mình thì N tưởng là anh Hà đã nhờ anh T đến đánh N. Vì thế, N đã lấy một con dao dọc giấy, cán bằng nhựa màu xanh nước biển, dài khoảng 07cm, bản rộng 1,5cm; phần lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 05cm, bản rộng 01cm từ trong túi áo khoác bên phải ra rồi dùng tay phải đẩy toàn bộ phần lưỡi dao lên và đâm một nhát trúng bắp tay phải của anh T, làm lưỡi dao bị gãy, chỉ còn một phần lưỡi ngắn khoảng 01cm. Anh T xuống xe bỏ chạy về phía ngã ba Dân Lập thì N đuổi theo một đoạn rồi dừng lại, quay về chỗ chị Hương. Trong lúc N đuổi theo anh T thì chị Hương và chị P đã xảy ra cãi vã, chị Hương xông tới đánh chị P, còn chị P dùng mũ bảo hiểm đánh chị Hương nhưng không trúng, sau đó cả hai túm tóc giằng co nhau. Khi N quay lại, thấy chị P và chị Hương đang túm tóc nhau, N đã lao vào kéo chị P ra và dùng tay phải đang cầm con dao dọc giấy đâm vào mặt và người chị P gây thương tích chảy máu ở gò má trái và ngực, sau khi được người dân ở quanh đó can ngăn, chị P đã lấy xe máy điện đi về hướng ngã ba Dân Lập tìm anh T, còn N điều khiển xe máy chở chị Hương đi về rồi vứt con dao dọc giấy trên đường đi, không nhớ ở vị trí nào. Khi N và chị Hương đi đến khu vực ngã ba Dân Lập thì thấy anh T đi bộ phía trước cách khoảng 20-30m, N xuống xe đuổi theo anh T. Lúc này, anh T được anh Phạm N Thương, sinh năm 1985, đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 171 Lý Hồng Nhật, phường Thành Tô, quận Hải An, Hải Phòng, chỗ ở: Số 11/96 Chợ Hàng, quận Lê Chân, Hải Phòng đến đón và chở đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Tiệp; còn N quay lại chở Hương về. Ngay sau khi sự việc xảy ra chị Bùi Thị N Hà (vợ của anh T) đến Công an phường Dư Hàng Kênh trình báo.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của anh Đỗ Thành T số 588/2020/TgT ngày 02/12/2020 kết luận: Nạn nhân bị vết thương vùng cánh tay phải gây đứt hoàn toàn động mạch cánh tay, đứt đoạn thần kinh giữa, đứt thần kinh cơ bì, đứt một phần cơ nhị đầu, cơ tam đầu, cơ cánh tay trước, đụng dập nhẹ thần kinh trụ, đã được điều trị đang dần ổn định. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương liên vết phẫu thuật mặt trước cánh tay phải, đứt cơ đã được khâu nối gây nên là 07%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương mặt sau cánh tay

phải gây nên là 02%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương đứt động mạch cánh tay phải gây nên là 08%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là 16%. Riêng tổn thương đứt thần kinh giữa, đứt thần kinh cơ bì, đụng dập nhẹ thần kinh trụ chưa ổn định nên chưa đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra cho giám định bổ sung sau. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc nhọn hoặc tương đối sắc nhọn tác động trực tiếp theo hướng chủ yếu từ mặt trước ra mặt sau cánh tay phải gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích của anh Nguyễn Thành T số 169/2021/TgT ngày 05/5/2021 của T tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Tổn thương thần kinh cơ bì đã ổn định, không thấy hình ảnh tổn thương trên điện thần kinh cơ. Hiện tại còn tổn thương thần kinh giữa đoạn bên phải đoạn cánh tay và tổn thương nhánh cảm giác dây thần kinh trụ bên phải. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương thần kinh giữa bên phải gây nên là 31%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương nhánh thần kinh trụ bên phải gây nên là 11%; tổn thương thần kinh cơ bì đã ổn định, không thấy hình ảnh tổn thương trên điện thần kinh cơ nên không đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Như vậy tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là 48%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của chị Nguyễn Thị P số 587/2020/TgT ngày 18/11/2020 kết luận: Nạn nhân bị vết thương rách da mi dưới mắt trái, vùng ngực phải, bầm tím mi dưới mắt trái, xây xước da ngón V bàn tay trái đã được điều trị đang dần ổn định. Nạn nhân còn giảm thị lực hai mắt do tật khúc xạ, không thấy tổn thương thực thể ở nhãn cầu. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương mi dưới mắt trái gây nên là 03%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương vùng ngực phải gây nên 02%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là 05%. Nạn nhân bị giảm thị lực hai mắt do tật khúc xạ không thấy tổn thương thực thể ở nhãn cầu nên không có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Các vết xây xước da nhỏ ngón V bàn tay trái không rõ để lại sẹo, không được ghi nhận trong hồ sơ khám chữa bệnh nên không đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân thu giữ 01 USB màu đen nhãn hiệu Transcend có lưu giữ 01 đoạn video trích xuất từ camera lắp đặt tại trước cửa nhà số 284 C, phường Đ, quận Lê Chân, Hải Phòng. Đoạn video có ghi lại hình ảnh chị Hương và chị P xảy ra giằng co nhau, còn N đã lao vào can ngăn rồi sau đó dùng tay phải đâm vào người chị P.

Tại bản Kết luận giám định số 244/KLGD ngày 09/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 01 tập tin video có phần mở rộng “MP4” dung lượng 9,24MB được lưu trong USB màu đen nhãn hiệu Transcend 2GB đã qua sử dụng không bị cắt ghép, chỉnh sửa. Trích xuất 10 hình ảnh nghi liên quan đến vụ việc được lập thành bản ảnh kèm theo.

Ngày 26/11/2020 chị P có đơn yêu cầu khởi tố đối với N.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Nguyên N khai nhận: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 09/11/2020, N đã sử dụng dao dọc giấy đâm một nhát trúng vào bắp tay phải của anh T làm lưỡi dao bị gãy, chỉ còn lại một phần lưỡi khoảng 01cm. Thấy vậy, anh T bỏ chạy thì N đuổi theo một đoạn rồi dừng lại. N quay về chỗ chị H thì thấy chị H và chị P đang túm tóc nhau nên đã lao vào kéo chị P ra rồi dùng tay phải đâm vào mặt và người chị P. N không cố ý dùng dao gây thương tích cho chị P, nhưng do khi đâm chị P thì trên tay của N đang cầm con dao dọc giấy bị gãy lưỡi nên đã gây vết thương ở mặt và ngực cho chị P.

Bị hại Nguyễn Thành T khai: Anh và N không có mâu thuẫn gì với nhau, vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 09/11/2020, khi anh điều khiển xe máy điện chở chị P đi mua đồ ăn tại ngõ 303 Chợ Hàng thì bị N dùng dao dọc giấy đâm vào tay anh nên anh đã bỏ chạy. Trên đường bỏ chạy, anh đã gọi điện thoại cho bạn là Phạm N Thương đến đón để đưa đi cấp cứu. Anh không nhìn thấy việc chị H và chị P có mâu thuẫn đánh nhau và việc N gây thương tích cho chị P.

Bị hại Nguyễn Thị P khai: Chị không có mâu thuẫn gì với N, vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 09/11/2020, khi chị và anh T đi vào ngõ 303 Chợ Hàng để mua đồ ăn thì N đã dùng dao đâm anh T nên anh T bỏ chạy, còn chị điều khiển xe đi thì bị chị Hương giữ lại và xông vào đánh nên cả hai lao vào đánh nhau. Lúc đó, N lao tới kéo chị ra và dùng dao đâm chị gây thương tích ở mặt và ngực.

Chị Đoàn Bùi Linh Hương khai: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 09/11/2020, chị và N đang uống nước ở trong ngõ 303 Chợ Hàng thì thấy N đuổi theo anh T đến ngã ba Dân Lập. Lúc này, chị thấy chị P đang đứng ở đầu ngõ, chị đã ra hỏi xem có chuyện gì thì bị chị P chửi và lấy mũ bảo hiểm đánh, vì thế cả hai túm tóc giằng co nhau nên N lao vào can. Do lúc đó Hương đang cúi mặt xuống nên không nhìn thấy ai gây thương tích cho chị P.

Tại Cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 04 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Nguyễn Nguyên N về tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị hại Nguyễn Thành T và Nguyễn Thị P có đơn trình bày về việc bị cáo đã bồi thường cho các bị hại nên không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Riêng bị hại Nguyễn Thị P còn có đơn xin rút yêu cầu khởi tố và xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo về hành vi Cố ý gây thương tích cho anh Nguyễn Thành T, rút Quyết định truy tố đối với bị cáo về hành vi Cố ý gây thương tích cho chị Nguyễn Thị P và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 155; điểm a khoản 1 Điều 282; Điều 298; Điều 319 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Nguyên N về hành vi Cố ý gây thương tích cho chị Nguyễn Thị P.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Nguyên N mức án từ 05 đến 06 năm tù về tội Cố ý gây thương tích cho anh Nguyễn Thành T.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, nội dung bản cáo trạng, kết luận giám định thương tích cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 09/11/2020, Nguyễn Nguyên N đã vô cớ dùng dao gây thương tích cho anh Nguyễn Thành T gây tổn thương cơ thể là 48% (Bốn mươi tám phần trăm). Do vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Nguyên N phạm tội “Cố ý gây thương tích” vi phạm Điều 134 Bộ luật hình sự.

-Về tình tiết định khung:

[3] Do vô cớ bị cáo đã sử dụng dao để gây thương tích cho anh T làm tổn thương cơ thể 48% thuộc trường hợp “có tính chất côn đồ” và “dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4] Đối với thương tích bị cáo gây ra cho chị Nguyễn Thị P làm tổn thương cơ thể 05% thuộc trường hợp vụ án được khởi tố theo yêu cầu của bị hại. Tuy nhiên, chị P đã có đơn xin rút yêu cầu khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã rút quyết định truy tố đối với bị cáo về hành vi Cố ý gây thương tích cho chị P. Việc chị P rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo về hành vi cố ý gây thương tích cho chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật; hơn nữa, do giới hạn của việc xét xử, Tòa án chỉ xét xử đối với bị cáo về hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân rút một phần quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 155, điểm a khoản 1 Điều 282, Điều 298, Điều 319 Bộ luật tố tụng hình sự để đình chỉ vụ án đối với bị cáo về hành vi Cố ý gây thương tích cho chị P là có căn cứ.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội. Về nhân thân: Tại bản án số 442/2007/HSPT ngày 29/5/2007, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt bị cáo 04 năm 06 tháng tù về tội Giết người, khi xét xử bị cáo mới 15 tuổi 11 tháng 21 ngày nên được coi là không có án tích; tuy nhiên qua đó cũng cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém nên cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm, bắt cách ly xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên khi lượng hình cần xem xét áp dụng điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

[8] Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về các vấn đề khác:

[9] Đối với Đoàn Bùi Linh H không được N bàn bạc về việc đánh anh T và chị P, Hương cũng không tham gia đánh anh T. Việc Hương và P xảy ra giằng co, đánh nhau trước khi N đánh chị P và không gây thương tích gì nên không có căn cứ để xử lý.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 155, điểm a khoản 1 Điều 282, Điều 298, Điều 319 Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Nguyên N về hành vi Cố ý gây thương tích cho chị Nguyễn Thị P.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Nguyên N 05 (năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” cho anh Nguyễn Thành T. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu Hương**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Cơ quan CSĐT CA quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS CA quận Lê Chân;
- Trại tạm giam CATP Hải Phòng;
- Sở tư pháp TP Hải Phòng;
- PV06, PC10 CATP Hải Phòng;
- UBND phường Đằng Giang, quận Lê Chân, HP;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu Hương**

